Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V. Căn cứ từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

Nội dung đánh giá		**Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt**
1. Đặc tính kỹ thuật của hàng hóa		
Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa	Đáp ứng toàn bộ các yêu cầu sau: - Cam kết hàng hóa thuộc gói thầu mới 100%, chưa qua sử dụng, có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, đủ điều kiện lưu thông trên thị trường (trừ trường hợp có yêu cầu khác quy định trong E-HSMT này), đã bao gồm đầy đủ các vật tư, phụ kiện và dịch vụ kỹ thuật kèm theo để lắp đặt hoàn chỉnh, vận hành theo yêu cầu của chủ đầu tư. - Nhà thầu phải cung cấp bảng chào kỹ thuật hàng hóa dự thầu và bảng so sánh giữa thông số kỹ thuật hàng hóa chào thầu so với yêu cầu của E-HSMT, Bảng chào kỹ thuật của hàng hóa chào thầu phải thể hiện đầy đủ các nội dung: Tên hàng hóa, model (hoặc ký mã hiệu nếu có), hãng sản xuất, xuất xứ (không bắt buộc xuất xứ đối với phần mềm, phụ kiện đi	**Đạt**

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	kèm), đặc tính kỹ thuật. - Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa được chào thầu phải đáp ứng các yêu cầu của E-HSMT, có đầy đủ các tài liệu chứng minh theo yêu cầu tại E-CDNT 10.8 Chương II, Chương V và các yêu cầu khác của E-HSMT này.	
	Không đáp ứng toàn bộ hoặc một trong các các yêu cầu nêu trên.	**Không đạt**
2. Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt, đào tạo hướng dẫn sử dụng hàng hóa		
Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa.	Đáp ứng toàn bộ các yêu cầu sau: **1.** Có thuyết minh rõ ràng, chi tiết biện pháp tổ chức thực hiện cung cấp hàng hóa gồm: - Biên pháp cung cấp hàng hóa: Kiểm tra nghiệm thu hàng hóa trước khi lắp đặt; Biện pháp vận chuyển và phương tiện vận chuyển. - Bảo quản hàng hóa trước khi lắp đặt và bảo quản hàng hóa sau khi lắp đặt chờ nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng; - Biện pháp, quy trình thi công lắp đặt hàng hóa; - Biện pháp, quy trình chạy thử/vận hành thử hàng hóa; - Biện pháp phối hợp với chủ đầu tư; Biện pháp giảm thiểu các tác động trong quá trình thi công đến công tác chuyên môn của Chủ đầu tư; - Biện pháp an toàn lao động: Biện pháp đảm bảo an toàn cho người	**Đạt**

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	và thiết bị trong quá trình thi công; Biện pháp an toàn điện, phòng chống cháy nổ trong quá trình thi công; Biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường. **2.** Có trình bày kế hoạch đào tạo hướng dẫn sử dụng/vận hành được đánh giá là khả thi và phù hợp với đề xuất về kỹ thuật, tiến độ thực hiện gói thầu và yêu cầu của E-HSMT. Đồng thời nhà thầu phải cam kết kết thúc quá trình đào tạo thì cán bộ được đào tạo sẽ sử dụng thành thạo toàn bộ hàng hóa của gói thầu.	
	Không đáp ứng toàn bộ hoặc một trong các các yêu cầu nêu trên.	**Không đạt**
3. Tiến độ thực hiện gói thầu		
Tiến độ thực hiện gói thầu	Đáp ứng toàn bộ các yêu cầu sau: - Tổng tiến độ thực hiện gói thầu ≤ 30 ngày. - Có Bảng tiến độ chi tiết thực hiện gói thầu phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT. Trong bảng tiến độ phải có đầy đủ các nội dung về: Tiến độ cung cấp, lắp đặt, chạy thử (hoặc vận hành thử), đào tạo hướng dẫn sử dụng, nghiệm thu.	**Đạt**
	Không đáp ứng toàn bộ hoặc một trong các các yêu cầu nêu trên.	**Không đạt**
4. Khả năng thích ứng về địa lý và tác động đối với môi trường		
a. Khả năng thích ứng về địa lý.	Có cam kết và chịu trách nhiệm về việc hàng hóa được cung cấp cho gói thầu hoàn toàn thích ứng về địa lý, hoạt động ổn định trong điều kiện thời tiết và khí hậu của Việt	**Đạt**

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	Nam.	
	Trường hợp hàng hóa được cung cấp không hoàn toàn thích ứng về địa lý, nhà thầu có đề xuất biện pháp giải quyết. Các biện pháp giải quyết phải đảm bảo hàng hóa hoạt động ổn định, không làm phát sinh chi phí cho Chủ đầu tư trong quá trình sử dụng.	**Chấp nhận được**
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu nêu trên.	**Không đạt**
b. Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết	Có cam kết và chịu trách nhiệm về việc hàng hóa được cung cấp cho gói thầu không có ảnh hưởng tác động đến môi trường.	**Đạt**
	Trường hợp hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động đến môi trường, nhà thầu có đề xuất biện pháp giải quyết. Các biện pháp giải quyết phải đảm bảo hàng hóa hoạt động ổn định, không làm phát sinh chi phí cho Chủ đầu tư trong quá trình sử dụng.	**Chấp nhận được**
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu nêu trên.	**Không đạt**
5. Bảo hành, bảo trì, đào tạo hướng dẫn sử dụng		
Thời gian bảo hành, bảo trì, đào tạo hướng dẫn sử dụng	Đáp ứng toàn bộ các yêu cầu sau: - Có trình bày chi tiết, hợp lý sơ đồ và thuyết minh sơ đồ quy trình bảo hành và bảo trì hàng hóa. - Thời gian bảo hành: tối thiểu **12 tháng** cho toàn bộ hàng hóa của gói thầu (trừ các hàng hóa có yêu cầu về thời gian bảo hành riêng được quy định tại Chương V của E-HSMT này).	**Đạt**

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	- Thời gian bảo trì hàng hóa trong thời gian bảo hành tối thiểu 02 lần/năm (áp dụng đối với các trang thiết bị điện, điện tử). - Có cam kết trong thời gian bảo hành nếu hàng hóa gặp sự cố mà trong vòng 20 ngày không khắc phục được phải đổi thiết bị mới.	
	Không đáp ứng toàn bộ hoặc một trong các các yêu cầu nêu trên.	**Không đạt**
6. Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu		
Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) *(Tiêu chí này được đánh giá trong thời gian 03 năm gần đây, tính đến thời điểm đóng thầu và dựa trên thông tin công bố tại hệ thống mạng đấu thầu quốc gia (https://muasamcong.gov.vn/) và các nguồn thông tin khác tính đến thời điểm đóng thầu.)*	Không nhiều hơn 2 trường hợp bị xử lý vi phạm	**Đạt**
	Có > 2 trường hợp bị xử lý vi phạm (trừ các trường hợp nhà thầu bị xử lý chấm dứt hợp đồng mà nguyên nhân được xác định lỗi khách quan, bất khả kháng gây ra).	**Không đạt**
7. Các yếu tố về điều kiện thương mại và các yêu cầu khác		
Điều kiện thương mại	Có cam kết sẽ chấp thuận hoàn toàn các điều kiện thương mại đã được nêu tại E-HSMT Cam kết tuân thủ điều kiện khi nhà	**Đạt**

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	thầu chậm quá 2 ngày so với tiến độ chi tiết hoặc so với tổng tiến độ, nhà thầu sẽ bị chấm dứt hợp đồng mà không được báo trước. Đồng thời với việc chấm dứt hợp đồng, nhà thầu sẽ bị xử phạt theo quy định, giá trị phạt hợp đồng được khấu trừ trực tiếp vào giá trị nhà thầu đã thực hiện.	
	Không có cam kết sẽ chấp thuận hoàn toàn các điều kiện thương mại đã được nêu tại E-HSMT Không có Cam kết tuân thủ điều kiện khi nhà thầu chậm quá 2 ngày so với tiến độ chi tiết hoặc so với tổng tiến độ, nhà thầu sẽ bị chấm dứt hợp đồng mà không được báo trước. Đồng thời với việc chấm dứt hợp đồng, nhà thầu sẽ bị xử phạt theo quy định, giá trị phạt hợp đồng được khấu trừ trực tiếp vào giá trị nhà thầu đã thực hiện.	**Không đạt**
Kết luận	*Đạt tất cả các nội dung nêu trên*	**Đạt**
	Không đạt yêu cầu một trong các nội dung đánh giá nêu trên	**Không đạt**

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt[1]:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được

[1] Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

Căn cứ tính chất, quy mô của từng gói thầu cụ thể mà lựa chọn một trong các phương pháp dưới đây cho phù hợp:

4.1. Phương pháp giá thấp nhất[2]:

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

*- Trường hợp Mục 13.5 **E-BDL** quy định nhà thầu chào theo Mẫu số 12.1 (12.1A hoặc 12.1B hoặc 12.1C) Chương IV*:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, giá dự thầu sau giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định giá trị ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT;

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), cộng giá trị ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

*- Trường hợp Mục 13.5 **E-BDL** quy định nhà thầu chào theo Mẫu số 12.2 (12.2A hoặc 12.2B hoặc 12.2C) Chương IV*:

Bước 1. Xác định giá dự thầu không bao gồm thuế, phí, lệ phí liên quan đến nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt (nếu có), thuế VAT, sau khi giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định giá trị ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT;

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu không bao gồm thuế, phí, lệ phí liên quan đến nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt (nếu có), thuế VAT, sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), cộng giá trị ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

Mục 5. Phương án kỹ thuật thay thế trong E-HSDT (nếu có)

Trường hợp cho phép nhà thầu đề xuất phương án kỹ thuật thay thế theo quy

[2] Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ khoản 4.2 Mục 4 Chương này. Đối với gói thầu mua sắm tập trung áp dụng lựa chọn nhà thầu theo khả năng cung cấp, áp dụng phương pháp giá thấp nhất.

định tại Mục 12 E-CDNT, E-HSDT sẽ được đánh giá như sau:____ *[ghi các tiêu chí, tiêu chuẩn đánh giá đối với phương án kỹ thuật thay thế]*.

Mục 6. Trường hợp gói thầu chia thành nhiều phần độc lập (nếu có)

Trường hợp gói thầu được chia thành nhiều phần độc lập thì trong E-HSMT phải nêu rõ tiêu chuẩn và phương pháp đánh giá đối với từng phần hoặc nhiều phần để các nhà thầu tính toán phương án chào thầu theo khả năng của mình. Việc đánh giá E-HSDT và xét duyệt trúng thầu sẽ được thực hiện trên cơ sở bảo đảm tổng giá đề nghị trúng thầu của gói thầu là thấp nhất (đối với gói thầu áp dụng phương pháp giá thấp nhất); tổng giá đánh giá của gói thầu là thấp nhất (đối với gói thầu áp dụng phương pháp giá đánh giá) và giá đề nghị trúng thầu của cả gói thầu không vượt giá gói thầu được duyệt mà không so sánh với ước tính chi phí của từng phần.